

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái lai sinh sản (Dự án 2) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Mộ Đức năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỘ ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về Qui định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông Nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BLĐTBXH ngày 18/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND

tỉnh Quảng Ngãi quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị được hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị được hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Định mức kỹ thuật một số giống cây trồng, vật nuôi, vật tư áp dụng trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-UBND ngày 09/11/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định và uỷ quyền phê duyệt các dự án, kế hoạch liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 06/12/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh năm 2025;

Căn cứ Công văn số 3454/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện các nội dung về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 563/UBND-KGVX ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND xã

Mộ Đức bổ sung kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND xã Mộ Đức về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Mộ Đức năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 154/TB-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Mộ Đức về tuyển chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Mộ Đức năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 của Chủ tịch UBND xã Mộ Đức về việc thành lập Hội đồng thẩm định và phê duyệt dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã;

Trên cơ sở Báo cáo kết quả thẩm định số 01/BC-HĐTD ngày 30/10/2025 của Hội đồng thẩm định và phê duyệt dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã và đề nghị của Phòng kinh tế xã tại Tờ trình số 412/TTr-KT ngày 31/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này là Kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái lai sinh sản (Dự án 2) - Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Mộ Đức năm 2025.

1. Tên dự án: Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái lai sinh sản (Dự án 2) đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Mộ Đức năm 2025 (gọi tắt Dự án liên kết).

2. Đơn vị được giao vốn hỗ trợ phát triển sản xuất: Phòng Kinh tế xã.

3. Đơn vị chủ trì liên kết: Công ty TNHH một thành viên Nam Thuận (sau đây gọi tắt là Công ty Nam Thuận). Địa chỉ: Số 363/11, đường Nguyễn Trãi, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Các bên tham gia liên kết: Tại 19 thôn trên địa bàn xã; số hộ tham gia 50 hộ (Có danh sách kèm theo).

5. Sản phẩm, quy mô, địa bàn và thời gian liên kết

- Sản phẩm liên kết: Bò cái lai sinh sản và bê lai Zebu.
- Quy mô liên kết: 50 con bò cái sinh sản.
- Địa bàn liên kết tại 19 thôn trên địa bàn xã.
- Thời gian liên kết: Từ năm 2025 - 2028.

+ Thời gian thực hiện dự án: 36 tháng, từ tháng 10/2025 - 10/2028.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 tháng, từ tháng 10/2025 - 10/2030.

6. Vốn và Nguồn vốn

- Kinh phí: 2.421.150.000 đồng; trong đó:
- Ngân sách nhà nước: 1.181.350.000 đồng, chiếm 48,8%.
- Hộ nông dân tham gia liên kết: 1.212.000.000 đồng, chiếm 50,1%.
- Chủ trì dự án liên kết: 27.800.000 đồng, chiếm 1,1%.

Ngân sách nhà nước được phân bổ chi tiết tại Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND xã Mộ Đức.

(Kèm theo hồ sơ đăng ký tham gia kế hoạch, Kế hoạch liên kết; Báo cáo thẩm định số 01/BC-HĐTĐ ngày 30/10/2025)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế xã (đơn vị được giao vốn).

- Theo nội dung đã được phê duyệt, phối hợp với đơn vị chủ trì cung cấp hồ sơ năng lực, hợp đồng tương tự để xem xét ký hợp đồng với đơn vị chủ trì liên kết theo đúng quy định hiện hành và văn bản liên quan đến thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia; tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động hỗ trợ theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Thanh toán, giải ngân vốn cho đơn vị chủ trì liên kết và các bên liên quan theo quy định, quyết toán theo quy định kịp thời trong niên độ ngân sách được giao.

- Giám sát, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện kế hoạch liên kết theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ các bước công khai đến địa bàn và trên Trang thông tin điện tử của xã.

2. Đơn vị Chủ trì liên kết (Công ty Nam Thuận):

- Thực hiện đầy đủ các cam kết trong hợp đồng, thỏa thuận liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm và nội dung cam kết về tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm; thực hiện đảm bảo các nội dung tại kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị chăn nuôi bò cái sinh sản và nội dung hợp đồng đã ký kết với phòng Kinh tế xã.

- Thực hiện cam kết bảo hành bò giống theo các điều kiện sau đây:

+ Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày giao nhận bò, nếu bị tổn thất (do dịch bệnh, chết,...), chủ trì dự án phải cử nhân viên kỹ thuật can thiệp xử lý, điều trị và chi trả toàn bộ chi phí điều trị. Nếu điều trị không khỏi bệnh, chủ trì dự án phải đổi bò giống khác cho người chăn nuôi; bò giống sau khi đổi phải đảm bảo chất lượng theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

+ Trong thời gian thực hiện dự án: Bò sinh trưởng phát triển tốt, khối lượng cơ thể tăng lên nhưng không lên giống hoặc lên giống nhưng phối giống 03 lần không có chửa, chủ trì dự án có trách nhiệm đổi bò giống khác cho người chăn nuôi; bò giống sau khi đổi phải đảm bảo chất lượng, giá trị tương đương hoặc lớn hơn bò trước khi đổi; bò bị tổn thất do điều kiện chăn nuôi không đảm bảo, chủ hộ chăm sóc nuôi dưỡng kém, trượt ngã gãy chân hoặc do tác động của

ngoại cảnh,... chủ trì dự án có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại để có biện pháp khắc phục phù hợp, không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện dự án.

- Sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và vốn đối ứng của các bên tham gia liên kết theo đúng nội dung, mục đích, định mức theo quyết định được phê duyệt; chấp hành và chịu trách nhiệm trước pháp luật, hoàn trả kinh phí cho ngân sách nhà nước khi không thực hiện đầy đủ các nội dung, tiến độ theo cam kết của kế hoạch liên kết được phê duyệt.

3. Các Trường thôn có các hộ dân tham gia liên kết:

- Theo dõi, hỗ trợ hộ chăn nuôi tham gia liên kết thực hiện dự án đúng quy định và đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với đơn vị quản lý dự án kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của dự án theo quy định.

- Phản ánh kịp thời những phát sinh gây ảnh hưởng đến hoạt động của dự án trong phạm vi quản lý.

- Định kỳ hoặc đột xuất phối hợp với Chủ trì dự án báo cáo kết quả thực hiện dự án cho cấp trên theo quy định.

4. Các hộ dân tham gia liên kết

- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình như đã cam kết tại đơn đăng ký; áp dụng kỹ thuật chăn nuôi theo hướng dẫn kỹ thuật.

- Đảm bảo các nội dung tại kế hoạch dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.

- Chăn nuôi bò cái lai sinh sản và nội dung Hợp đồng thỏa thuận liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Có trách nhiệm chuẩn bị kinh phí để làm chuồng, mua vật tư (ngoài kinh phí hỗ trợ của Nhà nước) theo nội dung và định mức được duyệt để phục vụ sản xuất đạt hiệu quả cao nhất.

- Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày giao nhận bò, nếu bò bị tổn thất do bị bệnh hoặc nguyên nhân khác phải báo cáo với phòng Kinh tế xã, đơn vị chủ trì liên kết để có biện pháp can thiệp, xử lý kịp thời.

- Trong thời gian thực hiện dự án không tự ý trao đổi, mua bán bò giống cho người khác. Nếu vi phạm, sẽ thu hồi lại 100% vốn đầu tư để chuyển sang hộ khác hoặc buộc phải mua lại bò giống trả lại cho dự án.

- Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dự án phải báo cáo cho phòng Kinh tế xã, Chủ trì dự án để được xem xét giải quyết.

5. Phòng Kinh tế xã; Kho bạc Nhà nước Khu vực XV- Phòng Giao dịch số 19: Theo dõi, hướng dẫn các đơn vị có liên quan thanh quyết toán đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng các Phòng: Kinh tế, Văn hoá - Xã hội xã, Trưởng phòng Kho bạc Nhà nước Khu vực XV- Phòng Giao dịch số 19; Trưởng các thôn: Thiết Trường, Vĩnh Phú, Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn 7, Phước Mỹ, Phước An, Phước Xã, Phước Hiệp, Phước Luông, Phước Toàn, Phước Chánh, Phước Lộc, Phước Hòa, Phước Thuận, Phước Vĩnh và Phước Đức; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở NN&MT tỉnh;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- VP: CVP, PCVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Tư